

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 21/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Nam và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: không; con ông Nguyễn Văn C và bà NCK1; có vợ là NCK2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962; trú tại: thôn N, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người chứng kiến: NCK1, sinh năm 1961; NCK2, sinh năm 1987; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2019, Nguyễn Văn T đi từ nhà đến khu vực cầu Giẽ thuộc địa bàn xã C, huyện P, thành phố Hà Nội để mua gà về bán. Trong lúc ngồi trú mưa, T gặp một người đàn ông, không xác định được tên tuổi, địa chỉ; qua nói chuyện, người đàn ông này nói có pháo nổ bán nên T đặt vấn đề mua pháo về đốt dịp Noel và tết Nguyên đán Canh Tý. Nguyễn Văn T thống nhất mua 07 bộ

pháo nổ với giá 600.000 đồng/bộ, 01 bánh pháo nổ với giá 1.000.000 đồng và giao nhận tiền, hàng tại địa phận huyện Duy Tiên, đồng thời T cho người đàn ông này số điện thoại của mình để liên hệ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, người đàn ông bán pháo gọi điện vào số điện thoại của T nói địa điểm giao, nhận pháo tại gầm cầu vượt V thuộc thôn V, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; hai bên thống nhất pháo sẽ được cho vào 02 bao tải dừa màu trắng để ở cạnh đường cao tốc, khi lấy pháo thì T sẽ nhét tiền vào khe rào sắt cạnh đường cao tốc gần chỗ để pháo. Khoảng 01 giờ ngày 24/12/2019, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 90D1 - 063.50 đi đến khu vực đã giao hẹn lấy 02 bao tải xác rắn, bên trong có 07 bộ pháo nổ và 01 bánh pháo nổ rồi nhét số tiền 5.200.000 đồng vào khe rào sắt, sau đó T chở số pháo mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 22 giờ ngày 24/12/2019, T điều khiển xe mô tô 90D1 - 063.50 chở 05 bộ pháo nổ và 01 bánh pháo nổ mang đến nhà bà ngoại của T ở cùng thôn cất giấu, khi đi đến địa phận thôn N, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

Thu của Nguyễn Văn T 05 hình hộp chữ nhật, bên trong mỗi hộp có 36 quả/hộp (nghi pháo dàn) được niêm phong trong hộp ký hiệu A1; 01 cuộn hình trụ (nghi pháo bánh) được niêm phong trong hộp ký hiệu A2; 01 xe mô tô BKS 90D1 - 063.05; 01 điện thoại di động và số tiền 1.000.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T ở thôn N, xã T, huyện D thu giữ 01 thùng bìa catton, bên trong có 01 hộp hình chữ nhật, trong hộp có 36 quả/hộp và 01 hộp bên trong có 29 quả/hộp (nghi pháo dàn) được niêm phong hộp ký hiệu KX 01.

Mở rộng khám xét khu vực xung quanh nơi ở của Nguyễn Văn T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam phát hiện tại khu vực bên trong chuồng lợn thuộc khu trang trại nhà T (đối diện với nhà ở của T) có bao tải xác rắn bên trong có chứa 01 hình hộp chữ nhật bên trong mỗi hộp có 36 quả/hộp (nghi pháo dàn) được niêm phong hộp ký hiệu KX 02.

Tại Bản kết luận số 1230/KTHS ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu ký hiệu A1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 6,958 kg; Mẫu ký hiệu A2 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 1,135 kg; Mẫu ký hiệu KX 01 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 2,642 kg; Mẫu ký hiệu KX 02 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) tổng khối lượng là 9,780 kg”.

Đối với số pháo có tổng khối lượng 9,780 kg thu giữ tại khu vực chuồng lợn đối diện nhà của T, bị cáo không thừa nhận số pháo trên do mình cất giấu, cũng không xác định được là của ai, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-P2 ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo T số tiền 1.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo thu được.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/12/2019, Nguyễn Văn T có hàng vi mua 07 bệ pháo và 01 bánh pháo nổ với giá 5.200.000 đồng mang về nhà ở thôn N, xã T, huyện D cất giấu để đốt dịp tết Nguyên đán Canh Tý. Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2019, T điều khiển xe mô tô BKS 90D1 - 063.50 chở 05 bệ pháo và 01 bánh pháo nổ mang đến nhà bà ngoại ở cùng thôn cất giấu thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số pháo T tàng trữ để đốt có khối lượng là 10,735 kg. Đối với số pháo có tổng khối lượng 9,780kg thu giữ tại khu vực chuồng lợn nhà T không xác định được là của ai nên không có căn cứ

để xử lý. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, đồng thời gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và số lượng pháo nổ bị cáo tàng trữ trên mức phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều, vì vậy cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích thu lời và có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô BKS 90D1 - 063.05 là của anh Nguyễn Văn H (em trai T), anh H giao chiếc xe trên cho bố để là ông Nguyễn Văn C quản lý và sử dụng. Ông C cho T mượn xe mô tô để đi lại, không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông C là đúng quy định của pháp luật.

Chiếc điện thoại di động mà bị cáo T dùng để liên lạc mua pháo là công cụ dùng vào việc phạm tội sẽ bị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nhưng bị cáo đã làm mất vào rạng sáng ngày 24/12/2019; chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy trả lại cho bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm thi hành án.

Toàn bộ vật chứng còn lại là vật cấm lưu hành và không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (21/01/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án (*theo Ủy nhiệm chi số 03 ngày 09/01/2020 giữa Công an tỉnh Hà Nam và Văn phòng Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam*).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 05 giàn pháo hình khối hộp cùng loại, mỗi giàn có KT (14 x 14 x 15)cm gồm 36 quả hình trụ kết lại; trong đó có 03 giàn vỏ màu tím, xanh, vàng; 02 giàn vỏ màu vàng, đỏ là pháo có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng là 6,958kg.

+ 01 bánh pháo hình trụ tròn vỏ màu đỏ, có đường kính 37cm, cao 5,5cm gồm nhiều quả nhỏ hình trụ vỏ màu đỏ kết lại là pháo nổ, có khối lượng 1,135kg.

+ 01 giàn pháo hình khối hộp vỏ màu tím, đỏ, vàng có KT (15,5 x 14,5 x 14,5)cm gồm 36 quả hình trụ kết lại; 01 giàn pháo hình khối hộp vỏ màu đỏ, vàng có KT (14,5 x 14,5 x 12)cm gồm 29 quả hình trụ kết lại là pháo có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng trọng lượng là 2,642kg.

+ 01 bao tải xác rắn màu trắng xanh đỏ và 07 giàn pháo hình khối hộp cùng loại, mỗi giàn có KT (15 x 14,5 x 14,5)cm gồm 36 quả hình trụ kết lại; trong đó có 02 giàn vỏ tím, xanh, vàng; 05 giàn vỏ vàng, đỏ là pháo có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng trọng lượng là 9,780kg.

+ 02 bao tải bằng nilon (loại bao tải xác rắn) loại bao đựng thức ăn chăn nuôi.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ & HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải

